TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **127**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 04 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 100/2022/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Lê Xuân N, sinh ngày 03/02/1987; Giấy chứng minh công an nhân dân số: 594-651 do Cục tổ chức cán bộ - Bộ Công an cấp ngày 10/7/2020; HKTT: Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Bà Lê Thị H, sinh ngày 25/12/1993; CCCD số: 038193001207 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/11/2018; HKTT: Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân N và bà Lê Thị H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 27/11/2017 tại UBND xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đến nay. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là tính cách không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xung đột, cãi vã. Vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chia sẻ với nhau. Vợ chồng cũng đã thử nhiều cách để cải thiện mối quan hệ và được hai bên gia

đình hòa giải nhưng không kết quả. Thực tế ông bà đã ly thân từ tháng 11 năm 2021 đến nay.

Nay xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông N, bà H cùng làm đơn đề nghị Toà án nhân dân quận Hà Đông xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Xuân N và bà Lê Thị H thống nhất trình bày: Vợ chồng ông, bà có một con chung là cháu Lê Xuân ĐA, sinh ngày 29/6/2021, hiện con đang ở với mẹ tại Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Con phát triển, khỏe mạnh bình thường. Ông, bà thống nhất, sau ly hôn, giao bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Xuân ĐA. Ông Lê Xuân N tự nguyện cấp dưỡng cho con chung 2.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 3/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định. Ông N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Ông N và bà H xác định hiện tại bà H không có thai.

- Về tài sản chung: Ông N và bà H thống nhất tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông N và bà H thống nhất không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông N và bà H thống nhất ông N chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân N và bà Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Xuân N và bà Lê Thị H có một con chung là cháu Lê Xuân ĐA, sinh ngày 29/6/2021, hiện con đang ở với mẹ tại Khu nhà ở XL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Con phát triển, khỏe mạnh bình thường. Giao bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Xuân ĐA. Ông Lê Xuân N tự nguyện cấp dưỡng cho con chung 2.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 3/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định. Ông N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Ông N và bà H xác nhận hiện tại bà H không có thai.

- Về tài sản và công nợ chung: Ông N và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí: Ông Lê Xuân N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009726 ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa